

KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ

I. Mục đích tự đánh giá

1. Xác định cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

3. Trên cơ sở xem xét, kiểm tra, đánh giá, thực hiện theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT; Công văn số 5932/BGDĐT-KTKĐCLGD; Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH để xác định thực trạng chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất, từ đó thực hiện các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường; đề giải trình với các cơ quan chức năng, với xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục và đề cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia.

4. Yêu cầu

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia phải được thực hiện một cách khách quan và trung thực trong từng học kì và cả năm học. Việc mô tả hiện trạng phải căn cứ vào các minh chứng và yêu cầu của chỉ số. Việc đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu phải xuất phát từ việc mô tả thực trạng. Từ đó đề ra những kế hoạch chất lượng phù hợp và khả thi. Tuyệt đối không đánh giá những gì không có minh chứng để xác minh.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia phải được thực hiện một cách công khai, minh bạch và gắn liền với việc nâng cao chất lượng giáo dục ở nhà trường, không phô trương thành tích. Kế hoạch thực hiện được công khai trên phương tiện công khai của nhà trường, kết quả tự đánh giá phải

được lấy ý kiến của tập thể. Sau đó tải lên Website của nhà trường để toàn thể nhân dân, chính quyền địa phương và các cấp lãnh đạo biết.

II. Phạm vi tự đánh giá

Nhà trường triển khai hoạt động TĐG được quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.

III. Công cụ tự đánh giá

Công cụ TĐG là tiêu chuẩn đánh giá trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT; Công văn số 5932/BGDĐT-KTKĐCLGD; Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH và các tài liệu hướng dẫn.

IV. Hội đồng tự đánh giá

1. Thành phần Hội đồng TĐG

- Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo Quyết định số 84a/QĐ-LTT ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng trường THCS Lý Tự Trọng.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Phạm Thu Huyền	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Vũ Ngọc Đại	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch Hội đồng
3	Nguyễn Thị Yến	TKHĐ	Thư kí Hội đồng
4	Lưu Thị Quỳnh	Tổng phụ trách Đội	Ủy viên
5	Đoàn Thị Hà Xuyên	Bí thư Đoàn TN	Ủy viên
6	Nguyễn Thị Hải	TT tổ XH	Ủy viên
7	Đoàn Thị Xuân	Chủ tịch Công đoàn	Ủy viên
8	Nguyễn Thị Bích Hạnh	TT tổ Tự nhiên	Ủy viên
9	Nguyễn Thị Mai Thương	TP tổ XH	Ủy viên
10	Nguyễn Thị Tình	NV Thư viện- TB	Ủy viên
11	Trịnh Thị Tuyết	Giáo viên	Ủy viên
12	Phạm Thị Dịu	Giáo viên	Ủy viên
13	Lý Thị Thơ	Giáo viên	Ủy viên

14	Trương Thị Hải	NV Kế toán	Ủy viên
15	Dương Thị Hà	Giáo viên	Ủy viên
16	Vũ Thị Thủy	Giáo viên	Ủy viên
17	Trần Thị Thêu	Giáo viên	Ủy viên
18	Vũ Thị Hoa Tươi	Giáo viên	Ủy viên
19	Đỗ Phương Anh	Giáo viên	Ủy viên
20	Hoàng Thị Hương	Giáo viên	Ủy viên
21	Lê Thị Mai	Giáo viên	Ủy viên

2. Nhóm thư ký và các nhóm công tác (Danh sách kèm theo)

* Nhóm thư ký

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Lưu Thị Quỳnh	Thư ký HĐ trường	Trưởng nhóm Thư ký
2	Nguyễn Thị Hải	Tổ trưởng tổ Xã hội	Ủy viên
3	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Tổ trưởng tổ Tự nhiên	Ủy viên

* Các nhóm công tác

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Ghi chú
Nhóm 1	Nguyễn Thị Hải (NT)	Tổ trưởng tổ Xã hội	
	Nguyễn Thị Tình	Giáo viên	
	Đoàn Thị Hà Xuyên	Bí thư Đoàn thanh niên	
	Vũ Thị Thủy	Giáo viên	
	Nguyễn Thị Mai Thương	Giáo viên	
Nhóm 2	Nguyễn Thị Bích Hạnh (NT)	Tổ trưởng tổ Tự nhiên	
	Hoàng Thị Hương	Giáo viên	
	Đỗ Phương Anh	Giáo viên	
	Trần Thị Thêu	Giáo viên	
Nhóm 3	Trương Thị Hải (NT)	Tổ trưởng tổ Văn phòng	
	Dương Thị Hà	Giáo viên	
	Nguyễn Thị Yến	Giáo viên	
	Lý Thị Thơ	Giáo viên	
Nhóm 4	Lưu Thị Quỳnh (NT)	Thư ký HĐ trường	
	Phạm Thị Diệu	Tổ phó tổ Xã hội	
Nhóm 5	Đoàn Thị Xuân (NT)	Chủ tịch Công đoàn	
	Trịnh Thị Tuyết	Tổng phụ trách	
	Vũ Thị Hoa Tươi	Giáo viên	

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Ghi chú
Nhóm 1	Nguyễn Thị Hải (NT)	Tổ trưởng tổ Xã hội	
	Nguyễn Thị Tình	Giáo viên	
	Đoàn Thị Hà Xuyên	Bí thư Đoàn thanh niên	
	Vũ Thị Thủy	Giáo viên	
	Nguyễn Thị Mai Thương	Giáo viên	
	Lê Thị Mai	Giáo viên	

3. Phân công thực hiện nhiệm vụ

a) Nhóm thư ký: - Giúp việc Hội đồng TĐG; thực hiện công việc do Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm về công việc được giao.

- Kiểm tra, tổng hợp hệ thống minh chứng.
- Dự thảo và hoàn thiện báo cáo TĐG sau khi được phê duyệt của Chủ tịch Hội đồng.

b) Các nhóm công tác, cá nhân (Có thể bao gồm: các thành viên trong Hội đồng TĐG, cán bộ, giáo viên, nhân viên, ...):

TT	Tiêu chí	Nhóm, cá nhân chịu trách nhiệm	Ghi chú (Tiêu chuẩn)
1	01 đến 10	Nhóm công tác chuyên trách số 01 (Cá nhân theo danh sách)	1
2	01 đến 04	Nhóm công tác chuyên trách số 02 (Cá nhân theo danh sách)	2
3	01 đến 06	Nhóm công tác chuyên trách số 03 (Cá nhân theo danh sách)	3
4	01 đến 02	Nhóm công tác chuyên trách số 04 (Cá nhân theo danh sách)	4
5	01 đến 06	Nhóm công tác chuyên trách số 05 (Cá nhân theo danh sách)	5

* Vũ Ngọc Đại - Phó hiệu trưởng: Phụ trách chung, tổng hợp, hoàn thiện báo cáo.

V. Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá (nếu có)

1. Thời gian: Từ 01/10 đến 07/10/2021
2. Thành phần: Toàn thể Hội đồng tự đánh giá của trường.
3. Nội dung, chương trình tập huấn: Triển khai các văn bản liên quan đến công tác kiểm định.

- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc

gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Công văn số 5932/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

- Công văn 3106/HD-SGDĐT ngày 23/11/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh V/v thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018; 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018; 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành.

- Công văn 1816/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26 tháng 07 năm 2019 về hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020.

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS.

- Thông tư liên tịch số 125/2014/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27/8/2014.

- Kế hoạch tự đánh giá của nhà trường.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng tự đánh giá.

- Phương pháp xác định các tiêu chuẩn, tiêu chí, đánh mã minh chứng, xác định các yêu cầu trong TT18.

- Tư vấn cho các thành viên trong việc đi tìm minh chứng và xây dựng phiếu đánh giá tiêu chí, bố trí hộp minh chứng, xây dựng báo cáo đề cương cho từng tiêu chuẩn, xây dựng báo cáo tự đánh giá.

VI. Dự kiến các nguồn lực (nhân lực, tài chính, ...) và thời điểm cần huy động/cung cấp

1. Đối với các tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các loại nguồn lực cần được huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
------------	----------	---	--------------------	---------

1	1	Lãnh đạo nhà trường, các bộ phận văn thư, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	2	Lãnh đạo nhà trường, các bộ phận chuyên môn	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	3	Chi bộ Đảng; Ban chấp hành Công Đoàn, Chi Đoàn, Tổng phụ trách Đội	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	4	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, tổ văn phòng	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	5	Lãnh đạo nhà trường, Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	6	Tổ văn phòng, NV kế toán	Từ tuần 6, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	7	Bộ phận văn thư, lưu trữ, các tổ chuyên môn	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	8	Bộ phận văn thư lưu trữ, Tổ chuyên môn	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	9	Hiệu trưởng, Bộ phận văn thư lưu trữ, ban TTND	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	10	- Lãnh đạo, đoàn, đội nhà trường. - Phối kết hợp các lực lượng bên ngoài.	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	

2	1	Bộ phận lưu trữ văn thư, tổ văn phòng. Hồ sơ của lãnh đạo, giáo viên.	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	2	Các bộ phận chuyên môn; Giáo viên	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	3	Tổ văn phòng	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	4	Bộ phận văn thư lưu trữ, Giáo viên chủ nhiệm.	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
3	1	Bộ phận phụ trách CSVC	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	2	Bộ phận phụ trách CSVC, TBDH	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	3	Bộ phận phụ trách CSVC; Hồ sơ quản lý tài sản của lãnh đạo	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	4	Bộ phận phụ trách CSVC; Bộ phận bảo vệ, bộ phận y tế	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	5	Bộ phận thiết bị dạy học	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	6	Bộ phận thư viện	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	

4	1	Ban đại diện cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	2	Chi Bộ, Đoàn, Đội	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
5	1	Lãnh đạo nhà trường, các tổ chuyên môn	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	2	Tổ chuyên môn, Giáo viên cốt cán	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	3	Tổ Tự nhiên, tổ Xã hội	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	4	Bộ phận chuyên môn	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	5	GVCN, Đoàn, Đội	Từ tuần 7, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	
	6	Bộ phận chuyên môn	Từ tuần 5, tháng 10/2021 đến tuần 35 ,tháng 5/2022	

VII. Dự kiến thuê chuyên gia tư vấn để giúp hội đồng triển khai TĐG
Không.

VIII. Lập bảng danh mục mã minh chứng

Bảng danh mục mã minh chứng được trình bày bảng theo chiều ngang của khổ A4 (có thể để riêng và sau đó để ở phần Phụ lục của báo cáo TĐG).

IX. Thời gian và nội dung hoạt động

Thời gian	Nội dung hoạt động
Tuần 3	- Hội đồng tự đánh giá để thảo luận mục đích, phạm vi, thời gian biểu và xác định các thành viên Hội đồng tự đánh giá - Ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá - Hội đồng tự đánh giá để: + Công bố Quyết định hành lập Hội đồng tự đánh giá. + Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. + Phân công dự thảo kế hoạch tự đánh giá.
Tuần 4-6	- Phổ biến chủ trương triển khai tự đánh giá đến toàn thể CBGV- NV nhà trường; - Tổ chức hội thảo về chuyên môn, nghiệp vụ triển khai tự đánh giá cho các thành viên của Hội đồng tự đánh giá, GV và nhân viên. - Hoàn thành bản kế hoạch tự đánh giá
Tuần 7-21	- Thu thập thông tin và minh chứng. - Chuẩn bị đề cương báo cáo tự đánh giá. - Các cá nhân, nhóm chuyên trách hoàn thiện các phiếu mô tả tiêu chí.
Tuần 21-22	Hội đồng tự đánh giá để: - Xác định các vấn đề phát sinh từ các thông tin và minh chứng thu được. - Xác định nhu cầu thu thập thông tin bổ sung - Điều chỉnh đề cương báo cáo tự đánh giá và xây dựng đề cương chi tiết.
Tuần 22-25	- Thu thập, xử lý thông tin bổ sung (nếu cần thiết) - Thông qua đề cương chi tiết báo cáo tự đánh giá.
Tuần 25	- Thu thập thông tin bổ sung và họp bổ sung (nếu cần thiết) - Dự thảo báo cáo tự đánh giá. - Kiểm tra lại các thông tin và minh chứng được sử dụng trong báo cáo tự đánh giá.
Tuần 25	- Hội đồng tự đánh giá để thảo luận, dự thảo báo cáo tự đánh giá. - Hội đồng tự đánh giá họp với các giáo viên, nhân viên trong trường để thảo luận về báo cáo tự đánh giá, xin các ý kiến góp ý.
Tuần 25-26	- Hội đồng tự đánh giá để thông qua bản báo cáo tự đánh giá đã sửa chữa. - Công bố báo cáo tự đánh giá trong nội bộ nhà trường và thu thập các ý kiến đóng góp.

Tuần 27-28	- Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo tự đánh giá.
Tuần 28-31	- Công bố báo cáo tự đánh giá đã hoàn thiện
Tuần 32-35	- Tập hợp các ý kiến đóng góp cho quy trình tự đánh giá, các biểu mẫu và các phần khác nhau của tài liệu hướng dẫn. - Nộp bản báo cáo tự đánh giá cho PGD& ĐT.

Nơi nhận

- Cơ quan chủ quản (để b/c)
- Hiệu trưởng (để b/c)
- Hội đồng TĐG (để th/h)
- Lưu :

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Phạm Thu Huyền